

# Giàn Khoan Hải Dương 981 Vương 'Núi Đá Ngầm' Việt Nam

Lê Ngọc Thống – Cựu sỹ quan Hải quân VN



Diễn biến trên Biển Đông mấy ngày qua cho thấy, với đối sách phù hợp dựa trên nền tảng “lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn”. Giàn khoan Hải Dương 981 của Trung Quốc đang vấp phải “một núi đá ngầm” trong khu vực thềm lục địa, vùng EEZ của Việt Nam. Rút lui, với Trung Quốc không phải chỉ là vấn đề thời gian mà là vấn đề như thế nào.

Khẳng định chủ quyền kiểu Trung Quốc: Khắc dấu mạn thuyền! Khẳng định chủ quyền dựa trên 2 yếu tố là pháp lý và thực địa mà trong đó về mặt pháp lý có thể không ai chấp nhận nhưng quốc gia nào đó đã làm chủ thực địa thì sự khẳng định có sức nặng và thực tế cao. Hoàng Sa của Việt Nam và gần đây là bãi cạn Scarborough mà Trung Quốc khẳng định chủ quyền là minh chứng cho điều đó. Họ dùng vũ lực để đánh chiếm thực địa (đảo, bãi cạn...) và xây dựng, đồn trú lâu dài trên đó mặc dù về mặt pháp lý thì không ai công nhận, đó chính là cách khẳng định theo kiểu đại Hán của Trung Quốc. Như vậy điều rút ra về mặt thực địa, với Trung Quốc chỉ có thể là đánh chiếm bằng vũ lực, do đó, khẳng định chủ quyền của Trung Quốc chính là hành động tấn công đánh chiếm mà ta thường gọi là xâm lược, bành trướng

Nếu cho rằng, mục đích của Trung Quốc khi dùng giàn khoan khổng lồ HD 981 là để khẳng định chủ quyền là chưa chính xác. Bãi cạn Scarborough là một thực thể tồn tại vĩnh viễn trên một vùng biển, cho nên, chiếm được nó, đưa người ra đó sinh sống lâu dài để xác định quyền sở hữu vùng biển đó, còn giàn khoan HD 981 không phải là Scarborough, nó là của Trung Quốc chế tạo và có thể được kéo đi, kéo lại, vì vậy, dùng nó để khẳng định chủ quyền thì chẳng khác nào “đánh dấu trên cát”, “khắc dấu mạn thuyền”. Vấn đề ở đây là Trung Quốc dùng giàn khoan khổng lồ HD 981 để chứng minh chủ quyền theo cách cực kỳ ngang ngược, cậy mạnh: “Biển Đông là của Trung Quốc nên Trung Quốc có thể đặt giàn khoan bất cứ đâu Trung Quốc muốn”. Đây là hành động mà ngay cả chính phủ Mỹ cũng đã đánh giá rất chính xác là “hành động khiêu khích rất nguy hiểm...” Để bảo vệ cho ý tưởng chính trị cường quyền, ngang ngược này, tất nhiên Trung Quốc phải huy động một lực lượng lớn bao gồm tàu quân sự, dân sự, để “lấy thịt đè người” và đe dọa sử dụng vũ lực nhằm để ngăn cản việc thực thi pháp luật trên vùng biển của Việt Nam.

Nếu không buộc Trung Quốc phải trả giá đắt cho sự ngang ngược này là Trung Quốc đã thành công và tất nhiên, trên Biển Đông, họ sẽ tiếp tục khoan bất kỳ vị trí nào mà họ muốn hoặc hiện tại đó là điều họ đã chứng minh.

## “Dãy núi đá ngầm Việt Nam ” trên Biển Đông

Trung Quốc đưa giàn khoan vào thềm lục địa Việt Nam là một cuộc chiến kiểu mới, không có tiếng súng, của Trung Quốc. Nhưng ngoài ra, đây cũng là hành động khiêu khích rất nguy hiểm, rất dễ châm ngòi cho một cuộc chiến cổ điển mà nếu xảy ra thì hậu họa khôn lường cho khu vực và thế giới.

Ban đầu, gồm 80 chiếc tàu cỡ lớn bao gồm cả tàu chiến, máy bay, ngang ngược kéo đến để bảo vệ cho giàn khoan thực hiện ý tưởng “khoan đâu cũng không sợ”, trong khi lực lượng chấp pháp Việt Nam thì như ta đã biết là ít và nhỏ. Như vậy lịch sử lại được lặp lại trong cuộc đối đầu Việt Nam-Trung Quốc trên Biển Đông qua vụ giàn khoan HD 981 là: Ít địch nhiều, nhỏ chống lớn. Trên khu vực giàn khoan HD 981, chúng ta có thể hiểu rằng trong thời gian qua, hành động của lực lượng CSB Việt Nam đối đầu với lực lượng phi pháp Trung Quốc là theo sách lược mưu kế đã vạch ra trong nghệ thuật quân sự “lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn” của Việt Nam.

Một số người cảm thấy lo lắng khi nghe và nhìn thấy các tàu CSB ta bị các tàu lớn của Trung Quốc ức hiếp, đâm húc, một số người sợ ta không kiềm chế sẽ mắc mưu Trung Quốc... Nhưng cho đến giờ này, ai mắc mưu ai trên Biển Đông? Hành động của CSB Việt Nam đã buộc Trung Quốc phải tự lột mặt nạ. Một Trung Quốc hung hăng, ngang ngược, bành trướng, bất chấp luật pháp quốc tế đã được khẳng định trong nhận thức của các quốc gia trong khu vực và thế giới. Hoạt động của CSB Việt Nam dưới sự chỉ huy của Bộ tham mưu tối cao để thực thi pháp luật Việt Nam trên biển đã tỏ rõ bản lĩnh và trí tuệ, vị thế là người chủ vùng biển là sự

khẳng định quyết tâm cao độ của toàn dân Việt Nam, sẵn sàng xả thân để bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc dù kẻ thù có đông, mạnh, hung hãn bao nhiêu.

Liệu Trung Quốc còn bao nhiêu tàu hải giám, tàu tên lửa...điều sang để đối phó với CSB và Kiểm Ngư Việt Nam? Trung Quốc, quả là rất tôn trọng đối thủ, tôn trọng lực lượng CSB chấp pháp của Việt Nam! Cương quyết ngăn chặn và đặc biệt luôn mang tư tưởng tiến công, tiến công liên tục, trên nền tảng nghệ thuật quân sự “lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn” luôn là những “núi đá ngầm” cho con tàu bành trướng nào hung hăng đi vào vùng biển Việt Nam. Đây là vùng biển đã có chủ.

### **Vì sao Trung Quốc chưa dùng sức mạnh quân sự?**

Nhiều nhà phân tích quan sát thời cuộc trên thế giới và trong nước cho rằng Việt Nam đã hành động chuẩn xác, không mắc mưu, mắc bẫy của Trung Quốc đã giăng ra trong vụ giàn khoan HD981 xâm phạm vùng biển thuộc quyền chủ quyền của Việt Nam, rằng, chỉ cần Việt Nam đáp trả hành động khiêu khích của Trung Quốc trước là chỉ chờ có thể, Trung Quốc lợi dụng để tạo cớ gây xung đột quân sự, gây ra chiến tranh trên Biển Đông... Nói thế, xem ra Trung Quốc đang rất muốn trên Biển Đông “không đánh nhau một trận không xong”, như lũ diều hâu, quá khích và báo chí Trung Quốc sặc mùi chủ nghĩa dân tộc cực đoan đã phát ngôn, đăng tải trong suốt thời gian qua. Tuy nhiên, muốn là một chuyện và làm được hay không lại là chuyện khác. Chẳng lẽ Trung Quốc không tiến hành chiến tranh dù rất, rất muốn chỉ vì chưa có cớ sao? Chẳng lẽ Trung Quốc sợ dư luận, sợ phải trái đến vậy sao? Trung Quốc tấn công Ấn Độ năm 1962, Liên Xô năm 1969 và Việt Nam năm 1979 thì đâu có chờ cớ gây ra từ đối phương...

Trung Quốc, vốn ngang ngược, bất chấp đạo lý và pháp lý, hung hăng và cậy mạnh thì gây chiến tranh hay xung đột quân sự có gì là khó khăn với Trung Quốc đâu. Vấn đề ở đây chúng ta nên hiểu là, Trung Quốc chỉ chưa muốn chiến tranh hay xung đột quân sự trên Biển Đông với Việt Nam lúc này, thế thôi. Một con hổ đói thấy mồi ngon đời nào chúng bỏ qua mà chỉ lượn lờ thềm thường chưa dám vồ vì sợ mắc bẫy hay điều gì đó mà thôi. Tại sao Trung Quốc chưa gây chiến tranh với Việt Nam? Câu trả lời rất đơn giản là vì giá đất không thể chịu đựng nổi hay nói cách khác là Việt Nam đang có sức răn đe ngăn ngừa chiến tranh mạnh nên đang khiến Trung Quốc phải “suy nghĩ 2 lần”.

Trung Quốc chưa dám gây chiến với Việt Nam bây giờ nhưng bất cứ lúc nào, bất cứ đâu, Trung Quốc đều luôn luôn dùng các thủ đoạn thâm hiểm để làm suy yếu Việt Nam, chờ thời cơ để ra tay. Có thể nói dã tâm của nhà cầm quyền Bắc Kinh với Việt Nam là không bao giờ thay đổi. Việt Nam không muốn chiến tranh nhưng không sợ chiến tranh. Câu Tiễn là người Trung Quốc nhẫn nhục đòi nợ nước bằng cách ném phân của kẻ thù (Ngô Phù Sai) nhưng người Việt Nam thì không, giặc đến nhà thì ngay đàn bà “còn cái lai quần cũng đánh”, “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước...” Đừng ai lấy chiến tranh ra để dọa người Việt Nam và nên nhớ rằng, khi sự khiêu khích của kẻ thù đã đến hết giới hạn của sự kiềm chế thì Việt Nam sẽ chấp nhận chiến tranh, chấp nhận “quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”.

### **Liệu Trung Quốc có tấn công xâm lược Việt Nam lần thứ hai không?**

Việc Trung Quốc gây hấn trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam khiến tình hình biển Đông trở nên căng thẳng. Báo chí Trung Quốc (thậm chí như tờ thời báo Hoàn Cầu-một phụ trương của Nhân Dân nhật báo) cùng với các trang Web lên tiếng hù dọa, xúc phạm dân tộc Việt Nam, gây thù hằn dân tộc, đe dọa chiến tranh... Với những dấu hiệu đó, liệu Trung Quốc có tấn công xâm lược Việt Nam lần thứ hai nữa không? Nếu có thì quy mô đến như thế nào, xảy ra ở đâu, trên biển hay đất liền???... Với tư cách từng là một sỹ quan Hải quân xin có một vài điều để bạn đọc tham khảo.

### **Ý tưởng đó của nhà cầm quyền Trung Quốc không thể là không có**

Trước hết bắt nguồn từ dã tâm của họ. Dã tâm của nhà cầm quyền Trung Quốc thế hệ trước cho đến thế hệ sau là bành trướng, bá quyền, nước lớn. Việt Nam không bao giờ là nước chư hầu của Trung Quốc, là nước luôn cản trở dã tâm đó. Muốn có chuỗi đảo thứ nhất, thứ hai rồi thì chuỗi ngọc trai... thì phải chinh phục được Việt Nam. Vì vậy, bất kỳ lúc nào, bất kỳ nơi đâu, hễ thấy Việt Nam sơ hở, khó khăn... là cái dã tâm đó nổi lên y như thằng nghiện người được mùi heroin. Lịch sử chống giặc ngoại xâm phương Bắc của dân tộc ta đã chứng minh hùng hồn điều đó. Gần đây nhất là xâm chiếm đảo Hoàng Sa năm 1974; gây chiến tranh xâm lược Việt Nam năm 1979; gây xung đột ở Trường Sa 1988... càng chứng minh điều đó.

Trong 3 thập kỷ qua Trung Quốc tăng trưởng kinh tế cao và liên tục. Tính đến nay GDP của họ gần xấp xỉ Mỹ, vượt Nhật. Điều đáng nói là cái giá phải trả cho sự tăng trưởng “nóng” này là quá đắt. Hệ lụy của nó là gì, đó là sự phát triển kinh tế với tốc độ nhanh của một đất nước có nền kinh tế tư bản nửa vờ, một chế độ chính trị “mang màu sắc Trung Quốc” “mèo trắng hay mèo đen không quan trọng, miễn là bắt được chuột” qua 3 thập kỷ giờ đã trở thành Đế quốc – Một đế quốc non trẻ “mang màu sắc Trung Quốc” rồi (để cho gọn ta gọi là Đế quốc Trung Quốc). Bản chất của chủ nghĩa đế quốc là gì, ai cũng biết. Tham vọng của Trung Quốc là muốn chia lại thế giới, thậm chí muốn bá chủ thế giới nhưng nhiều tiền mà không mạnh. GDP nhì thế giới và có thể đứng đầu thế giới nhưng chất lượng GDP của Trung Quốc thấp. (Đang còn phải mua động cơ máy bay của Nga thì cái ngày “mờ mào mờ mắt” “nói gì làm nấy” với thế giới là không biết bao giờ). Tuy nhiên với khu vực, các láng giềng bé nhỏ đặc biệt là Việt Nam thì nguy cơ bị Đế quốc Trung Quốc gây hấn, thôn tính là điều có thể. Hãy xem để biết một chút gan ruột của họ: “Hiện nay, Việt Nam là mối đe dọa chủ yếu nhất đối với an ninh lãnh thổ Trung Quốc, là trở ngại lớn nhất đối với sự trỗi dậy của Trung Quốc. Nhìn từ góc độ khác cho thấy Việt Nam cũng là đầu mối và trung tâm chiến lược của toàn bộ khu vực Đông Nam Á. Muốn kiểm soát Đông Nam Á cần chinh phục Việt Nam. Chinh phục Việt Nam là bước đầu tiên cũng là bước quan trọng nhất để Trung Quốc mở rộng về phía Nam” (Báo mạng Trung Quốc ngày 19/6/2011)

### **Trung Quốc sẽ đánh chiếm quần đảo Trường Sa???**

Trước hết phải khẳng định rằng nếu biển Đông bị một nước nào khống chế sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích an ninh, chính trị, kinh tế của cả khu vực. Còn nước nào kiểm soát được quần đảo Trường Sa thì sẽ khống chế được biển Đông. Vì vậy Trung Quốc muốn có “đường lươn bò” hay gì gì đi nữa thì phải có quần đảo Trường Sa.

Đánh chiếm quần đảo này chỉ có hai phương án thông thường mà thôi:

1. Thứ nhất là bí mật, bất ngờ, nhanh chóng dùng người nhái đồ bộ đánh chiếm đảo, khi đất liền biết thì đã muộn.
2. Thứ hai là sử dụng hỏa lực của hải quân, không quân, tên lửa...vừa dọn bãi, vừa tiêu diệt lực lượng phòng vệ trên đảo, sau đó đổ bộ quân lên chiếm đảo.(Y như tập trận.)

Thử phân tích:

1. Phương án thứ nhất thực hiện hơi bị khó, chỉ đem quân đi nướng thôi. Lính đảo Trường Sa của Việt Nam không đơn giản, họ bắn đêm, bắn ngày là bách phát bách trúng. Bộ tham mưu Hải quân Việt Nam cũng không ngu ngơ gì mà không chuẩn bị, bố trí kỹ để chống loại đột nhập này. Đây cũng là bài tử của lính Trường Sa.
2. Phương án thứ hai với Trung Quốc là tối ưu vì họ có các lợi thế, đó là vũ khí, trang bị nhiều và mạnh, quân đồ bộ đông, tuy nhiên không có tính bất ngờ, lực lượng bị bộc lộ toàn bộ vì Trường Sa cách khu vực tập kết của họ quá xa. Thực hiện phương án này Trung Quốc sẽ dùng hỏa lực để làm sạch bãi đổ bộ và sạch các lực lượng phòng thủ trên đảo. Nhưng hiệu suất, hiệu quả không xác định. Lính Trường Sa đại gì đưa lưng ra chịu tên lửa, pháo tàu của Trung Quốc giã vào. Họ biết cách tránh, chẳng hạn xuống hầm ngầm, để sau đó tiếp đón lính đồ bộ của Trung Quốc đến. Đó là mới nói đến sự đối đầu trực tiếp giữa toàn bộ lực lượng đánh chiếm đảo của Trung Quốc với lính đảo Việt Nam, còn thực ra đối đầu với lực lượng bảo vệ đảo chủ yếu từ đất liền của Việt Nam mới đáng kể. Như trên đã nói Trung Quốc cách đảo Trường Sa - khu vực tác chiến quá xa, gấp ba lần so với từ đất liền Việt Nam đến đó. Đây chính là điểm bất lợi chết người của Trung Quốc. Bộ tham mưu Hải quân Việt Nam sẽ biết lực lượng của Hải quân Trung Quốc đến từ đâu, hành quân ra sao, có bao nhiêu tàu, chủng loại gì, thời gian đến địa điểm tập kết, không quân tác chiến bao lâu thì phải quay về (vì hết nhiên liệu) vv...vv. Chắc với vũ khí trang bị hiện có của Việt Nam như hệ thống Bastion, SU30, các tàu phóng lôi, tên lửa loại nhỏ tốc độ cao... thì việc lực lượng đánh chiếm đến được vị trí tập kết đã khó bảo toàn. Giới quân sự Trung Quốc biết điều này không? Họ thừa biết vì đó không phải là những cuộc tập trận diễn võ dương oai hù dọa những nước chưa từng chiến tranh. Họ – giới quân sự chứ không phải như bọn choai choai đeo kính cận trên mạng internet lúc nào cũng hô hào chiến tranh, cướp Trường Sa đâu. Nếu như dễ dàng thì họ xơi lâu rồi, từ năm 1988 cơ.

Suy cho cùng một cuộc chiến tranh hoặc xung đột quân sự nếu như xảy ra trên biển giữa Trung Quốc và Việt Nam mà Trung Quốc không chiếm được Trường Sa thì không giải quyết được điều gì về mặt quân sự, ngược lại tổn thất rất lớn về chính trị, ngoại giao. Vì vậy, để đạt được mục đích của mình Trung Quốc sẵn sàng mở cuộc chiến tranh xâm lược lớn, tổng lực cả trên biển và đất liền. Lý do ư? Không có lý do gì hết. Đức tấn công Liên Xô có lý do gì đâu mặc dù hai nước đã ký với nhau Hiệp ước không xâm phạm lẫn nhau. Việt Nam phải



hết sức cảnh giác và chuẩn bị chu đáo mà “đón tiếp” họ. Họ gây căng thẳng trên biển nhưng xung đột chắc chắn sẽ xảy ra trên đất liền. Khi đảo không còn điểm tựa đất liền thì việc chiếm đảo Trường Sa cũng dễ như chiếm đảo Hoàng Sa năm 1974 vậy thôi. Trung Quốc không muốn chiếm đóng lãnh thổ đất liền làm gì vì họ không muốn như các vương triều ngày trước. Họ chỉ muốn Trường Sa và Biển Đông.

Trên đất liền Trung Quốc có rất nhiều lợi thế và đặc biệt họ có nhiều căn cứ quân sự trong lãnh thổ của Việt Nam (có bao nhiêu thì hỏi Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, Bộ Tài nguyên & Môi trường, chủ tịch các tỉnh cho Trung Quốc thuê đất trồng rừng và các khu có hàng ngàn lao động lực lượng người Hán cư trú là biết. Còn có thật là căn cứ quân sự hay không thì cứ thử vào mà xem, như tướng Đồng Sỹ Nguyên còn chưa vào được nữa là...).

## **Trung Quốc có gây chiến tranh xâm lược Việt Nam lần hai không?**

Nguy cơ luôn tiềm ẩn nhưng khó xảy ra vì mấy lý sau:

- Một là thế giới ngày nay khác xưa. Nhân dân Trung Quốc cũng khác xưa, họ không để cho những cái đầu nóng đái Hán muốn làm gì thì làm. Họ quá hiểu họ là ai, họ được gì..., họ cũng như nhân dân Việt Nam không muốn chiến tranh.
- Hai là nhà cầm quyền Trung Quốc thừa hiểu một dân tộc mà vì “muốn hòa bình nên đã nhân nhượng nhưng càng nhân nhượng thì địch càng lấn tới”... lúc ấy sức mạnh và lòng căm thù của dân tộc đó như chiếc lò xo bị nén đến tận cùng nên khi bật ra thì sẽ giải phóng một năng lượng khủng khiếp: “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”. Đánh nhau với một dân tộc như vậy hoặc là bị trắng tay hoặc bị sa lầy. Với dân tộc Việt Nam thì lịch sử còn chưa ráo mực.
- Ba là, đành rằng Trung Quốc bây giờ không phải như Trung Quốc năm 1979 thì Việt Nam càng không phải như năm 1979. Năm 1979 Việt Nam không sẵn sàng và bị bất ngờ thì nay yếu tố đó không còn. Vì thế chiến tranh xảy ra là khốc liệt. Việt Nam và Trung Quốc kề nhau nếu Trung Quốc gây chiến thì không gian của cuộc chiến không chỉ trên lãnh thổ Việt Nam mà lãnh thổ của Trung Quốc cũng không loại trừ. Người dân vô tội của Việt Nam và Trung Quốc sẽ mất mạng vì đạn lạc, bom rơi của chiến tranh sẽ căm thù tột độ kẻ nào đã gây chiến. Mầm đại loạn nổi lên, là “giọt nước cuối cùng” sẽ làm cho Trung Quốc lung lay, bất ổn. Chưa biết chừng Trung Quốc lúc đó không còn là Trung Hoa vĩ đại nữa mà bị chia thành nước nhỏ như đã từng trước đó.

Không đời nào Trung Quốc muốn các nước khác như Nhật, Nga, Ấn Độ và Mỹ “tọa sơn quan hổ đấu”. Vì nuốt gọn Việt Nam không dễ và nhanh như tờ “Hoàn Cầu thời báo” tưởng tượng.

## **Tàu ngầm Việt Nam – Nguy cơ mới cho quân xâm lược**

Lịch sử các cuộc chiến tranh chống ngoại xâm của dân tộc ta luôn luôn chịu một bất lợi, đó là địch lúc nào cũng chiếm ưu thế về số lượng. Tổ tiên, ông cha có lẽ vì thế nên phải sáng tạo ra một lối đánh thích hợp: Lấy ít địch nhiều. Trải qua ngàn đời, đời cha truyền lại cho đời con lối đánh đó được nâng lên thành nghệ thuật. Đặc biệt trong hai cuộc chiến tranh với Pháp và Mỹ, Việt Nam không những bất lợi về số lượng mà còn bất lợi rất lớn về chất lượng vũ khí trang bị. Chính qua hai cuộc chiến tranh này, nghệ thuật lấy ít địch nhiều được nâng lên tầm cao mới: Nghệ thuật chiến tranh nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc.

Một điều thú vị là nếu như từ quy luật chiến tranh ông cha ta đã nắm bắt để tạo nên nghệ thuật chiến tranh phù hợp thì nghệ thuật chiến tranh mà ông cha ta sáng tạo ra đó có lẽ cũng bắt đầu từ quy luật thiên nhiên: Bão tố. Khi bão từ biển Đông tràn vào bờ thì rất khủng khiếp, nhưng sức khủng khiếp sẽ giảm hẳn và tan khi vào sâu trong đất liền. Chống giặc ngoại xâm cũng thế, không dưới 8 lần giặc phương Bắc tràn xuống. Ông cha ta chưa một lần chặn đứng được chúng từ biên giới (biết thế nên ông cha ta chỉ đánh ghìm chân chiến thuật chúng thôi), và khi chúng vào sâu trong lãnh thổ thì... như thế nào chúng ta đã biết.

Nghệ thuật chiến tranh nhân dân trong bảo vệ Tổ quốc là nghệ thuật siêu đẳng, không một kẻ xâm lược nào có thể hóa giải (tất nhiên nó phải lấy dân làm gốc, còn dân không theo thì vô nghĩa). Tính đặc biệt của Nghệ thuật chiến tranh nhân dân Bảo vệ Tổ quốc thì nhiều, ở đây ta chỉ quan tâm một vấn đề thôi, đó là: Tạo nên những lối đánh độc đáo và do đó có cách sử dụng vũ khí sáng tạo.

Tàu ngầm Việt Nam – Coi chừng không giống ai!

Trung Quốc có 12 chiếc Kilo, Ấn Độ, Indonesia.... đều có, Việt Nam cứ tạm coi có 6 chiếc. Tính năng kỹ chiến thuật của Kilo giống nhau, nhưng khi sử dụng thì do tính chất cuộc chiến của hai bên tham chiến khác nhau nên họ sẽ khai thác, sử dụng và phát huy tính năng kỹ chiến thuật của tàu ngầm Kilo khác nhau. Nếu anh đi

xâm lược thì tàu ngầm Kilo thực hiện chức năng chủ yếu là tìm, vận động tiếp cận mục tiêu (mà không để đối phương phát hiện) để tiêu diệt. Vì thế bài toán về “tìm” như thế nào; “vận động tiếp cận” mục tiêu ra sao để đối phương không phát hiện bắt buộc phải đặt ra. (Có lẽ vì thế nên Kilo trở nên nguy hiểm vì tiếng ồn mà nó gây ra khi “săn” là nhỏ nhất so với các loại tàu ngầm khác).

Tàu ngầm chỉ thực sự nguy hiểm khi nó giữ được yếu tố bí mật, còn khi mà đi đâu đối phương biết đấy thì đó là mục tiêu dễ tiêu diệt nhất. Bản thân tàu ngầm là bí mật, nếu sử dụng tàu ngầm trong hình thái tác chiến bí mật như phục kích, phòng ngự thì nó sẽ trở thành một phương tiện, vũ khí rất cực kỳ nguy hiểm.

Tất cả từ chiến lược cho đến vũ khí trang bị của Việt Nam đều phục vụ cho mục đích phòng thủ đất nước nên khi lãnh hải bị xâm phạm thì phạm vi và không gian xảy ra tác chiến thường trong vùng biển của ta. Vì thế tàu ngầm Kilo của Việt Nam chủ yếu nằm đợi giặc đến. Di chuyển ngầm dưới nước hay nổi, di chuyển độc lập hay bên cạnh tàu nổi... trong vùng biển của ta thì ta tùy chọn. Nằm đợi giặc ở đâu, phục kích vị trí nào, dưới, sau dãy đá ngầm san hô hay cạnh một hòn đảo nào đó vv...vv mấy ông ở Bộ Tham mưu Hải quân Việt Nam thừa sức biết. Và với những cách sử dụng đó, đối phương phát hiện ra Kilo của Việt Nam chỉ khi đã phải ôm phao cứu sinh !

Ưu điểm vượt trội của Kilo là ít tiếng ồn nhưng trong tay Việt Nam thì tiếng ồn của Kilo sẽ được hạn chế ở mức thấp nhất hơn nữa có khi bằng 0. (Dân Việt sẽ “kéo” nó đến chỗ cần thiết thì tiếng ồn chẳng phải là 0.

Chuyện không tưởng? Điện Biên Phủ, pháo binh Việt Nam có trên núi cao, chuyện không tưởng. Cuối cùng ông chỉ huy trưởng pháo binh Tập đoàn cứ điểm Pháp – Trung tá Pirot phải tự sát bằng lựu đạn vì chuyện không tưởng này. Trong cuộc chiến từ 1965 – 1975 cũng có rất nhiều chuyện không tưởng. Nghệ thuật chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc luôn là tác giả độc quyền của những chuyện không tưởng).

Như vậy trong tay Việt Nam tàu ngầm hoạt động rất ít giống với quy ước, nó được sử dụng, biến đổi thành rất nhiều chiêu thức nguy hiểm. Nhà sản xuất cũng không nghĩ ra là có lúc nó sẽ như thế. Cũng là giống Hồ, Hồ ở châu Phi có cách săn mồi với những pha rượt đuổi đầy ngoạn mục nhưng Hồ ở Việt Nam không săn mồi như thế vì không có đồng cỏ rộng để rượt đuổi, không có hàng trăm con mồi mà tha hồ lựa chọn. Hồ Việt Nam chỉ rình mồi ở những vị trí mà con mồi hay đi qua và bắt buộc phải đi qua. Và khi con mồi đã trong “tầm vồ” thì ... mới gọi là Chúa sơn lâm.

Hiện nay việc bố trí, kết hợp các loại vũ khí hiện đại trong phòng thủ biển với nhau là rất quan trọng. Nếu bố trí hợp lý, khoa học các loại vũ khí hiện đại với nhau thì chúng sẽ triệt tiêu các điểm yếu hệ thống mà bất kỳ loại vũ khí nào dù tinh xảo đến đâu cũng mắc phải nhưng đồng thời nó phát huy tối đa uy lực từng loại. Với tàu ngầm chỉ cần 3 chiếc Kilo trong tình trạng luôn luôn sẵn sàng tác chiến (kết hợp với các loại vũ khí khác) là quá đủ đáng gờm để làm nguội đi không ít những cái đầu nóng hiếu chiến. Khả năng bảo vệ vững chắc vùng biển thiêng liêng của Tổ quốc là hiện thực. Tuy nhiên bảo vệ lãnh thổ phải là ưu tiên hàng đầu. Không nên để bọn chúng hút về hướng biển rồi bất ngờ lật cánh vào trên bộ. Trên bộ là nguy cơ nhất. Mất lãnh thổ thì không còn gì hết. Nếu có xảy ra chiến tranh thì trên bộ là trọng điểm của quân xâm lược. Xung đột trên biển có xảy ra trước đi nữa cũng chỉ là mũi nghi binh.

Quốc phòng là toàn dân. Bài viết này với mục đích chỉ trình bày ý tưởng của người dân trong bảo vệ Tổ quốc. Biết đâu có một trong hàng ngàn ý tưởng đánh giặc của dân được quan tâm nó trở thành cơ sở khoa học thực tiễn. Bài viết này không phải là để phản ứng với một số “cư dân mạng” Trung Quốc bình luận về tàu ngầm Việt Nam...vì họ không phải là đối tượng của tác giả bài viết quan tâm.

## **Lúc Nào Thì Trung Quốc Khiến Mỹ Bất An?**

Thường có không ít người Trung Quốc thấy thế giới ca ngợi là trung tâm kinh tế thứ hai của Thế giới, thấy làm nhái giống một số vũ khí hiện đại của các nước khác thế là hoan hoan, hiếu chiến. Thậm chí họ gào thét phê phán nhà cầm quyền thiếu cứng rắn, nhu nhược, sợ Mỹ. Rằng nếu như Mỹ chơi con bài Trung Quốc thì ngược lại Trung Quốc cũng chơi con bài Mỹ, cả hai bên đều có lợi thì có gì phải sợ... Nhưng vấn đề họ không hiểu ở đây là: Ai là người làm chủ cuộc chơi. Khi hiểu biết ai là người làm chủ cuộc chơi thì sẽ có cách cư xử đúng mực, tôn trọng đối thủ, học hỏi đối thủ để có ngày ta sẽ làm chủ cuộc chơi.

## **Tại sao là Nga mà chưa phải Trung Quốc?**

Chiến tranh lạnh kết thúc. Liên Xô - Đứng đầu phe XHCN, đối thủ “ kẻ tám lạng, người nửa cân” với Mỹ, chưa từng sợ Mỹ, tan rã. Nước Nga tiếp quản. Lẽ ra với chế độ chính trị giống Mỹ và phương Tây như Nga thì Nga sẽ yên ổn làm ăn, không lo lắng gì về an ninh quốc phòng với Mỹ, nhưng không. Từ khi ông Putin làm Tổng thống, nước Nga đã hồi phục. Nước Mỹ từ đó đến nay vẫn là siêu cường số 1 thế giới về quân sự cũng như kinh tế. Mỹ có thể nói “Không” với bất kỳ quốc gia nào, chắc chắn giành phần thắng trong bất kỳ cuộc chiến

tranh với bất kỳ quốc gia nào nhưng trừ Nga. Bởi lẽ nếu xảy ra chiến tranh Nga – Mỹ thì cuộc chiến đó không có kẻ thắng người thua. Vũ khí trang bị của Nga mà Liên Xô để lại không những đủ để hủy diệt nước Mỹ mà cả 5 lần thế giới, dù cho nền kinh tế Nga bị khủng hoảng... Nga là một đối thủ tiềm tàng cản trở, thách thức địa vị Bá chủ thế giới của Mỹ. Bởi thế kiềm chế Nga là mục tiêu chiến lược lâu dài của Mỹ. Hiệp ước Bắc đại tây dương (NATO) không bị bãi bỏ mà còn phát triển về hướng Đông để bao vây Nga. Các hệ thống lá chắn tên lửa cũng để chống Nga... Mỹ muốn Nga không còn “cựa quậy” giống như Nhật Bản sau chiến tranh thế giới lần 2 vậy. Hơn ai hết Mỹ thừa hiểu sức mạnh quân sự của Nga. Nếu tiếng gầm của con Sư tử Mỹ vang rền hùng tráng trên thế giới đầy khí phách, nội lực thì tiếng gầm của con hổ Nga nghe có vẻ yếu vì đói mồi, thậm chí không rền vang bằng tiếng ngựa hí, nhưng xin lưu ý, đó là giống hổ. Đừng thấy hổ đói mồi phải ăn cỏ mà tưởng là giống dê rồi đến “Vuốt râu Hùm” thì “ăn tát vỡ mặt”. Ông Mikheil Saakashvili Tổng thống Georgia là một nạn nhân như vậy. Khi ông ta hiểu ra thì đã muộn. ( Vừa qua là Ucraina, có sự chống lưng của EU và Mĩ, nhưng đang thế nào ta cũng có thể “thấy”- NĐ)

Còn Trung Quốc thì sao? Là nước Cộng sản xếp thứ hai sau Liên Xô khi Liên Xô tan rã tại sao Mỹ không “làm gỏi” luôn? Chẳng lẽ 3 thập kỷ giấu mình chờ thời để trỗi dậy mà Mỹ bỏ qua, không biết ư? Đơn giản là qua cuộc chiến tranh Việt Nam không ai hiểu ý đồ, ý chí, nội lực của Trung Quốc hơn Mỹ. Vì thế Mỹ rất tự tin, Trung Quốc chẳng là cái gì khi cạnh tranh, thách thức địa vị thống trị của Mỹ. Mỹ bắt đầu chơi con bài Trung Quốc.

### **Mỹ hay Trung Quốc làm chủ cuộc chơi?**

Về kinh tế. Chúng ta không đi sâu chi tiết, điều dành cho các nhà chuyên môn mà chỉ quan tâm đến tổng thể. Đối với Mỹ, Trung Quốc là một thị trường béo bở, rộng lớn. Mỹ tha hồ khai thác, bóc lột biến Trung Quốc thành “đại công trường thế giới”. Là nơi cho Mỹ vay tiền để làm giàu và quyết nợ bất cứ lúc nào Mỹ muốn. Điều lưu ý là không có Trung Quốc, Mỹ vẫn tồn tại, vẫn siêu cường số 1 thế giới.

Đối với Trung Quốc, Mỹ là thị trường xuất khẩu quan trọng và lớn nhất của nền kinh tế xuất khẩu là chủ yếu của Trung Quốc. Nền kinh tế Trung Quốc có được như bây giờ một phần là nhờ Mỹ. Nếu thị trường Mỹ biến động lập tức nền kinh tế Trung Quốc sẽ có vấn đề. Ít nhất có hàng chục triệu hoặc thậm chí là hàng trăm triệu lao động mất việc làm. Đây là một thảm họa cho ổn định chính trị, xã hội, điều mà Trung Quốc không muốn bằng mọi giá. Trung Quốc biết Mỹ sẽ quyết nợ như từng làm với Nhật; biết Mỹ bóc lột, biết Mỹ là thằng đều, biết hết. Nhưng vì mục tiêu tăng trưởng và ổn định xã hội vẫn phải “cố đấm ăn xôi”, không thể buông Mỹ ra được. ( Hay, nhận định này sâu sắc!!!-NĐ)

Vậy trong lĩnh vực kinh tế Mỹ hay Trung Quốc làm chủ cuộc chơi? Câu trả lời: Mỹ.

Về quân sự. Có thể nói Đài Loan- sự tồn tại của nó như là một biểu trưng sức mạnh của Trung Quốc. Đài Loan không chỉ là cái gai mà là một mũi tên trong mắt Trung Hoa đại lục, Mỹ sa lầy ở Việt Nam lẽ ra phải thống nhất cái Đài Loan đi thay vì hô hào âm ỉ, nhưng không, Trung Quốc rất sợ Mỹ, không dám động đến Mỹ. Tiếng gầm rít ghê rợn của B52 Mỹ ở Việt Nam làm cho Trung Quốc run sợ thốt lên với Mỹ một câu không giống Đại Hán chút nào: “Người không động đến ta thì ta không động đến người...” Như thế thì cái Đài Loan biết bao giờ mới giải phóng. Đành rằng Mỹ lúc đó mạnh hơn Trung Quốc rất nhiều, B52 Mỹ nó ngán bầu trời Hà Nội chứ đâu có ngán bầu trời Bắc Kinh, thì sợ cũng đúng thôi, nhưng sợ đến mức tê liệt ý chí trước Mỹ thì “làm gương” sao được cho “thằng em” Việt Nam lúc đó bị Mỹ quần cho tơi tả. Hãy xem Georgia, dù bị Nga “tát vỡ mặt” nhưng chúng ta vẫn khâm phục họ về ý chí. (Nói về ý chí phản kháng của dân tộc Trung Hoa xin quý vị tìm đọc bài viết của ông tướng Trung Quốc Lưu Á Châu)

Hiện nay Trung Quốc đã lớn mạnh, nhiều tiền. GDP xếp thứ 2 thế giới. Có tiền họ đầu tư cho quân đội và một thực tế là quân đội của Trung Quốc tiềm lực thuộc loại nhất nhì Châu Á. Trung Quốc ra sức cổ vũ và phô trương sức mạnh quân sự của mình, sẵn sàng dùng vũ lực để bảo vệ “lợi ích cốt lõi”; “Quyết không khoanh tay ngồi nhìn”; “nói gì làm nấy”...và đồn đoán đến năm 2xxx nào đó sẽ soán ngôi Mỹ làm bá chủ thế giới vv...vv. Người Trung Quốc có câu: “Tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”. Đó là câu nói thể hiện ý chí hành động của bậc đại trượng phu. Vì thế có thể nói không ngoa rằng, Đài Loan là đáp số cuối cùng cho kết quả “trị quốc” của Trung Quốc. Khi chưa trị được Đài Loan thì việc “bình thiên hạ” chỉ là mơ mộng hão huyền. Bởi vì nếu chỉ có Đài Loan không thôi thì... ngay như Việt Nam 31 năm Pháp và Mỹ vẫn không thắng nổi mà người Trung Quốc vạch kế hoạch thắng VN có 31 ngày thôi thì Đài Loan, Trung Quốc sẽ đánh chiếm mấy ngày? Tại sao không vạch kế hoạch vĩ đại ấy, dù là trên giấy để có “thắng lợi tinh thần”? Câu trả lời hết sức đơn giản:



- Thứ nhất: Đụng đến Đài Loan là đụng đến Mỹ. Mà đụng đến Mỹ thì ngay cả “con trời” hung hăng hiếu chiến nhất, hờ một tý là đòi chém, đòi giết, đòi dạy cho người này, người kia bài học cũng im hơi lặng tiếng, nói chi đến việc to gan soạn thảo kế hoạch giải phóng Đài Loan dù chỉ là tưởng tượng. “Một số học giả Trung Quốc có đầu óc lú lẫn” (Cách gọi của Đại tá Đới Húc và nhà báo Tôn Dũng-Trung Quốc) không tiếc lời dạy dỗ các nước láng giềng trong khu vực mà nói đến Mỹ cũng uốn lưỡi hàng chục lần nữa là. Giới lãnh đạo Trung Quốc thì họ tự ru ngủ mình bằng “phép thắng lợi tinh thần”, nghĩa là thế giới chỉ công nhận một nước Trung Hoa đầy thôi và Đài Loan cũng “không dám” tuyên bố độc lập cơ mà. Nhưng Đài Loan cần cóc gì tuyên bố độc lập hay không độc lập. Chỉ cần biết đó là một hòn đảo tự do có Tổng thống, chính phủ riêng không phụ thuộc bất cứ gì vô Đại Lục. Máy bay, tàu chiến của Trung Hoa Đại lục cứ đi vào không phận và hải phận của Đài Loan xem...
- Thứ hai: Hiện tại Trung Quốc bằng thực lực hiện có không dám chắc là thu hồi được Đài Loan (dù không có Mỹ), huống chi có Mỹ. Thật vậy, dù Trung Quốc có hàng ngàn máy bay nhưng số máy bay có khả năng bay qua eo biển để tác chiến ở Đài Loan rồi quay về (vì hết nhiên liệu) thì chỉ chừng vài chục chiếc mà cũng chỉ tác chiến trong chừng vài phút thôi. Cho nên ưu thế về không quân Đài Loan hơn hẳn Đại Lục. Khi không có không quân hỗ trợ thì dùng phương án đổ bộ đánh chiếm là quá mạo hiểm cho hàng vạn tính mạng binh sỹ. Tuy Trung Quốc rất mạnh về tên lửa, họ đã triển khai hàng ngàn quả tên lửa nhằm vào Đài Loan nhưng nếu chỉ dùng bằng tên lửa cũng chỉ tàn phá chứ chẳng giải quyết được gì.

Như vậy, không cần so sánh chi li từng loại vũ khí trang bị của Mỹ và Trung Quốc chỉ cần nhìn vào Đài Loan, thậm chí ngay cả Philippines cũng có thể hiểu ai mạnh. Chừng nào Nghị quyết của Đảng Cộng Sản Trung Quốc có đoạn: “... Chậm nhất tháng X năm Z phải thống nhất Đài Loan...” (như nghị quyết của Đảng Cộng Sản Việt Nam về giải phóng miền Nam thống nhất đất nước vậy) thì thế giới mới tin Trung Quốc mạnh bằng Mỹ, không sợ Mỹ.

Đến đây một câu hỏi đặt ra là khi nào thì Trung Quốc thực sự khiến Mỹ lo lắng, bất an như đã từng với Liên Xô trước đây? Không biết, nhưng hiện giờ thì chắc chắn rõ ràng là chưa. Trung Quốc không phải là Liên Xô. Về quân sự Trung Quốc đang sợ Mỹ.

### **Hệ quả khu vực**

Mỹ xỏ lá thật. Dùng Đài Loan như một khúc xương chặn họng Trung Quốc khiến Trung Quốc khạc cũng không được mà nuốt cũng không trôi. Vị trí địa chính trị, quân sự của Đài Loan lại cực kỳ quan trọng nó án ngữ trước mặt Trung Quốc, vậy nên Trung Quốc phải tìm đường khác để ra biển là tất yếu. Thông cảm với Trung Quốc ư? Đạo đời là phải thế, nhưng tình cảm và thái độ của Trung Quốc với Đài Loan như nào thì Việt Nam đối với Hoàng Sa như thế ấy. Tìm đường ra lối khác thì động đến các nước trong khu vực, vậy nên nếu Trung Quốc cậy thế nước lớn, bắt nạt, chèn ép, thậm chí đe dọa dùng vũ lực thì họ sẽ kết bạn với Mỹ. Logic là vậy. Nếu như Trung Quốc bán được Hồng Kông và Macau cho nước ngoài thì Việt Nam cũng có thể cho nước ngoài thuê, thậm chí bán (kiểu như Hồng Kông vậy) cái Cam Ranh hoặc bất cứ đâu vì lợi ích và an ninh quốc gia chứ sao. Còn cho ai thuê, bán cho ai thì dân đen cũng hiểu. Điều đó xảy ra thì Trung Quốc được gì? Được thêm nhiều “cái Đài Loan” nữa là điều không tránh khỏi. Tính toán của Mỹ cao kiến thật. Bái phục, bái phục.

### **Trung Quốc phải tỉnh táo trước âm mưu của Mỹ.**

Khi bạn đến nhà chơi, chủ nhà đều nói: “Bạn hãy tự nhiên cứ coi nhà mình như nhà của bạn”. Hãy đối xử với các nước nhỏ láng giềng trong khu vực như người bạn chân chính, Trung Quốc sẽ có tất cả. Đối với Việt Nam chẳng hạn, Việt Nam luôn trọng ân nghĩa, uống nước nhớ nguồn, Việt Nam có được thống nhất hôm nay cũng nhờ rất lớn mồ hôi, công sức của người dân Trung Quốc. Biển Việt Nam hẹp nhưng tấm lòng Việt Nam luôn rộng với bạn bè.

Tiếc thay, tiếc thay...

### **Thôn Tính Việt Nam Chỉ Là Vấn Đề Thời Gian, Nếu...**

“...Giấu mình chờ thời...” là sách lược đúng đắn, khôn ngoan mà ông Đặng để lại cho hậu lãnh đạo Trung Quốc. Giới lãnh đạo Trung Quốc hiện nay cho rằng Trung Quốc có đủ mọi điều kiện để tuyên bố với thế giới rằng: Đã qua rồi thời kỳ “giấu mình chờ thời”. Các hành động ngoại giao, quân sự của Trung Quốc đối xử với thế giới trong đó có Việt Nam đã chứng minh điều đó. Tham vọng quá lớn, giới lãnh đạo Trung Quốc không kiềm chế nổi. Tiếc thay họ quá vội vàng, nôn nóng.

Bài viết này tôi chỉ phản ánh khái quát mang tính chủ quan về sách lược của Trung Quốc đối với Việt Nam sau thời kỳ “giấu mình chờ thời”.

### **“Diễn biến hòa bình” Made in China!**

Mỹ tấn công I rắc, Apganixtan... rồi gần đây Pháp, Ý tấn công Ly-bi không phải là để chiếm đất đai, mở rộng lãnh thổ mà cái họ cần đạt được là đánh đổ chế độ hiện tại, dựng lên một chính phủ mới “thân” họ, sẵn sàng đáp ứng những nhu cầu chiến lược kinh tế, quân sự của họ hiện tại và tương lai. Tuy nhiên việc sử dụng vũ lực chỉ khi thật cần thiết, có cân nhắc tính toán hết sức kỹ lưỡng và cũng chỉ nhằm vào những quốc gia sợ chiến tranh, khả năng phản kháng của dân tộc đó thấp, còn thì thực hiện các “cuộc cách mạng màu” như thời gian gần đây tỏ ra vô cùng hiệu quả.

Việt Nam sau 1975 thực tế rõ ràng là có rất nhiều lực lượng thù địch hoạt động chống phá với mục đích là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam, lật đổ chế độ. Việt Nam gọi đó là “Chiến lược diễn biến hòa bình”. Với sự đổi mới tư duy, đa phương hóa trong các mối quan hệ, Việt Nam đã từng bước hòa nhập vào thế giới. Những nước trước đây được coi là thù địch nay trở thành đối tác, thậm chí còn là bạn. Việt Nam sẵn sàng là bạn với tất cả các nước trên thế giới. Áp lực “diễn biến hòa bình” giảm hẳn, nhưng có một sức ép khác – sức ép này nằm trong chiến lược thôn tính Việt Nam vô cùng thâm hiểm mà nhà cầm quyền Trung Quốc đã triển khai thực hiện từng giờ từng phút không bao giờ ngơi nghỉ.

Nếu như “chiến lược diễn biến hòa bình” nhằm mục đích lật đổ chế độ, xóa bỏ Đảng Cộng Sản Việt Nam thì chiến lược thôn tính Việt Nam của Trung Quốc thâm và hiểm ở chỗ nó không lật đổ chế độ, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng Sản Việt Nam mà nó thực hiện dưới một chiêu bài mà ai cũng bị làm tưởng là cùng là quốc gia có chế độ chính trị “giống nhau” do một “Đảng Cộng Sản lãnh đạo”. Mặc dù sự khác nhau giữa hai chế độ, hai đảng giống như sự khác nhau giữa chó sói và cừu nhưng Trung Quốc “mị Việt Nam” với danh nghĩa “đồng chí”... lợi dụng tính nhân ái, nhường nhịn, hòa hiếu của dân tộc Việt Nam để chèn ép, bắt nạt, mặc cả trên xương máu người Việt Nam vì quyền lợi của dân tộc mình. Phá hoại, lũng đoạn nền kinh tế Việt Nam, bắt kinh tế Việt Nam hoàn toàn phụ thuộc vào Trung Quốc để khống chế chính trị, biến Đảng Cộng Sản Việt Nam, nhà nước, chính phủ Việt Nam thành tay sai “đồng chí tốt”, thành một công cụ pháp lý cho dã tâm bành trướng của mình. Dùng vũ lực cũng để đạt được mục đích này, vậy cần chi phải dùng vũ lực. Đó là “chiến lược diễn biến hòa bình mang màu sắc Trung Quốc. Điều đáng tiếc là Việt Nam luôn sợ làm tổn hại đến mối quan hệ “đồng chí, hữu nghị mà hai nước, hai đảng dày công vun đắp” nên mất cảnh giác, bị động đối phó và luôn bị bất ngờ này đến bất ngờ khác khiến phải gánh chịu những hậu quả thất thiệt.

### **Cài thế chiến lược diễn biến hòa bình thôn tính Việt Nam**

Một điều khẳng định là Trung Quốc không bao giờ muốn Việt Nam hùng mạnh. Trung Quốc không muốn Việt Nam thống nhất, muốn Việt Nam đánh Mỹ đến người cuối cùng để tạo cho Trung Quốc một vùng đệm an toàn. Việt Nam thống nhất, không nghe sự điều khiển của Trung Quốc là có chuyện, họ không để yên. Năm 1979, Khơ me đỏ dưới sự chỉ đạo của quan thầy Trung Quốc sau khi “thịt” hơn 3 triệu người dân tộc mình, dùng hàng chục sư đoàn quân hiếu chiến tấn công Việt Nam ở biên giới tây nam. Thật ra mà nói nếu như không để cho bọn Pol Pôt làm loạn ở tây nam của Việt Nam thì một ông Đặng chú 10 ông Đặng ngay cả suy nghĩ cũng không dám nghĩ đến tấn công Việt Nam. Việt Nam hầu như bỏ ngõ biên giới phía Bắc của Tổ quốc, tập trung lực lượng tiêu diệt và làm tan rã hàng chục sư đoàn tinh nhuệ, ác thú của Khơ me đỏ – thiện chiến hơn rất nhiều quân của Trung Quốc thời ông Đặng, đánh đến tận sào huyệt của chúng. Đây là điều không phải đơn giản và không phải quân đội nước nào cũng làm được chỉ trong một trận.

Việc đánh tan gọng kìm phía nam tưởng đã yên nhưng Trung Quốc đâu có từ bỏ. Căm-pu-chia, Lào hiện nay đang được Trung Quốc tìm mọi cách bành trướng và thôn tính để áp đảo vào sườn Việt Nam. Thế trận này luôn là nguy hiểm tiềm tàng với Việt Nam. Trong nước, Trung Quốc đã thuê đất “trồng rừng” ở những vị trí xung yếu biên giới như Lạng sơn, Quảng Ninh, Cao Bằng. Tại Nghệ An họ thuê gần với đường 7, đường 8 sang Lào, những vùng như Tương Dương, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp được coi như phen đậu quốc gia cũng được thuê. Tại Quảng Nam họ thuê gần khu vực có đường thuận tiện lên Tây Nguyên và Căm pu chia... Bất kỳ người Việt Nam nào có chút hiểu biết về quân sự cũng đều hoảng hốt và toát mồ hôi hột. Lưu ý là những khu vực mà họ thuê thì người Việt Nam không được bén mảng vào và với cách quản lí như ông chủ tịch tỉnh Lạng Sơn tuyên bố thì... ngay cả xe tăng Trung Quốc cũng có thể ém sẵn trong khu vực “trồng rừng” của họ. Vị trí Tây Nguyên, nơi mà các nhà quân sự cho rằng ai chiếm được nó là làm chủ toàn Đông Dương thì Trung Quốc đã tìm cách đặt chân vào (khai thác bôxít).



Về kinh tế. Quả thật, đối đầu với Trung Quốc về quân sự, Việt Nam không và chưa bao giờ sợ. Nhưng làm ăn kinh tế với Trung Quốc mới thật nỗi sợ. Nếu Việt Nam cảnh giác với Trung Quốc như đã từng cảnh giác với phương tây trong chiến lược diễn biến hòa bình thì không hề gì, đằng này Trung Quốc nhiều tiền, một số quan chức bộ ngành Việt Nam vì quyền lợi cục bộ, cá nhân mà coi nhẹ an ninh quốc gia. Tính đến nay có tới 90% các công trình khai khoáng, luyện kim, dầu khí, hóa chất đều do nhà thầu Trung Quốc đảm nhận. Có tới 30 doanh nghiệp Trung Quốc đang thực hiện các dự án trọng điểm quốc gia. Xét về điện đã có nhiều dự án tỷ đô la rơi vào tay nhà thầu Trung Quốc. Tiêu biểu phải kể đến dự án điện Quảng Ninh 1, 2 với giá trị 400 triệu USD; điện Mỹ Tân 2 với số vốn 1,3 tỷ USD; điện Duyên Hải 1 là 4,4 tỷ USD.

### **Vấn đề cần đặt ra là: Tại sao và Trung Quốc muốn gì?**

Trước hết phải hiểu vì sao các doanh nghiệp của Trung Quốc trúng thầu, (ngoài tình “đồng chí” nên được ưu tiên ra) vì họ bỏ giá rẻ. Bỏ giá rẻ là lỗi, chẳng có doanh nghiệp nào điên khùng như thế nhưng các doanh nghiệp của Trung Quốc thì không. Miễn sao trúng thầu, còn tiền thì chính phủ Trung Quốc lo. Trúng thầu rồi thì họ làm đến đâu là quyền của họ... Việc một công trình, dự án có giá rẻ chỉ là cái lợi nhỏ nhưng cái giá mà xã hội và an ninh đất nước phải trả là quá đắt. Thứ nhất là hầu như các dự án đó có tiến độ rất ỉ ạch, khi hoàn thành thì vận hành gặp rất nhiều trục trặc, phụ thuộc hoàn toàn vào Trung Quốc. Thứ hai là họ không thuê lao động là người Việt Nam mà họ đem người Trung Quốc sang hàng ngàn người nhằm thực hiện chính sách di dân. (Liệu Anh, Pháp, Mỹ, Nhật mà trúng thầu họ có đem người họ sang không?). Ngoại trưởng Mỹ chẳng đã từng gọi Trung Quốc là thực dân ở châu Phi đó sao!. Đến đây chúng ta tự hỏi nếu như xảy ra chiến tranh giữa Trung Quốc và Việt Nam thì các ngành công nghiệp quan trọng mà Trung Quốc trúng thầu có phát huy hết công suất để phục vụ cho chiến tranh hay là đóng cửa? An ninh năng lượng của Việt Nam lệ thuộc vào Trung Quốc thì liệu Trung Quốc có “quên” không, khi chiến tranh nổ ra?...Hàng ngàn lao động phổ thông trai tráng của Trung Quốc nó sẽ làm gì trong khi chưa có chiến tranh mà đã ngổ ngáo làm loạn lên, gây mất an ninh trật tự như ở phố Ninh Bình và một số nơi khác?

Gần đây Trung Quốc hung hăng đe dọa Việt Nam không phải là không có cơ sở. Phải chăng thế trận họ cài đã xong? Trung Quốc đã, đang tạo nên một sức ép rất lớn lên Việt Nam. Việt Nam phải đối phó với rất nhiều mũi nhọn mà Trung Quốc chĩa vào chứ không phải chỉ riêng ở Biển Đông. Ở cạnh ông “hàng xóm” này giá như ta chuyển được nhà của mình đi nơi khác.

### **Sự kiện Biển Đông - Quân cò đi lạc nước!**

Báo chí tốn rất nhiều giấy mực nói về vấn đề này (gây hấn trong Vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam), rằng đây là phép thử của Trung Quốc với Việt Nam, các nước ASEAN, Mỹ v.v...v.v. Không rõ Trung Quốc rút ra được kết luận gì cho phép thử này, có điều dư luận chung đều cho rằng: “Trung Quốc đại dốt đem búa thử vào tấm kính xem kính có dễ vỡ hay không?”. Đương nhiên kính có thể vỡ hoặc không, nhưng khi đã vỡ thì chẳng lành lại được bao giờ. Và hiện thực là kính đã vỡ. Tôi cho rằng hành động của nhà cầm quyền Trung Quốc gần đây trên biển Đông đã phạm 3 sai lầm nghiêm trọng.

- Một là: Kích hoạt tinh thần dân tộc của người Việt Nam – một sức mạnh khủng khiếp mà lịch sử đã ghi nhận.
- Hai là: Trung Quốc đã tự vạch mặt mình trước nhân dân Việt Nam và những người hiểu biết trên toàn thế giới. Nếu như còn chút lòng tin nào của nhân dân Việt Nam với nhà cầm quyền Trung Quốc thì giờ đây lòng tin đó đã cạn. Vì đây là hành động ăn cướp trắng trợn, ngang ngược không hơn không kém mang tầm cỡ quốc gia. Tuyên bố của bộ Ngoại giao Việt Nam rằng “Trung Quốc cố tình biến khu vực không tranh chấp thành khu vực tranh chấp...” nghe qua thì đơn giản nhưng đồng bào Việt Nam hãy hình dung như sau: Bạn có một ngôi nhà trên một khu đất đặc địa đã có giấy chứng nhận quyền sở hữu đất (Như Vùng Đặc Quyền Kinh Tế của Việt Nam mà Luật biển 1982 đã công nhận). Bạn mở một quán giải khát trong khu vườn của mình để kinh doanh nhưng rất nhiều lần bị một kẻ mặt mũi bặm trợn không rõ ở đâu đến phá (Việt Nam thăm dò khai thác tài nguyên thì bị Trung Quốc gây hấn trong Vùng Đặc Quyền Kinh Tế). Nó tuyên bố đất này của nó. Nó hung hăng vung gươm rút kiếm đe dọa cho bạn một bài học... Sau đó nó đề nghị, thôi không cãi nhau nữa, “gác tranh chấp, cùng khai thác”, ông một bên tôi một bên cùng mở quán. Vậy bạn có chấp nhận đề nghị của nó không? Sợ nó mà chấp nhận thì mất không đất. Bức xúc không?
- Ba là: Dồn lấn Đảng Cộng Sản Việt Nam, Nhà nước, Chính phủ Việt Nam (Gọi tắt là Hà Nội) đến chân tường. Hoặc là chấp nhận “gác tranh chấp cùng khai thác” nghĩa là mất chủ quyền, công nhận đường “lưỡi bò” phi lý của Trung Quốc để bị dân tộc Việt Nam khai tử; hoặc là như Tổ tiên ông cha ta đã từng

làm với bọn phong kiến phương Bắc. Đương nhiên Hà Nội sẽ đứng lên như Tổ tiên ông cha – là điều Trung Quốc không muốn.

Muốn thôn tính một quốc gia khác mà mắc phải một trong ba sai lầm này thì cũng đủ phá sản. Vì đây là sai lầm mang tính chiến lược, chứng tỏ Trung Quốc đã nóng vội, đi quá đà. Phải chăng đường lối đối ngoại của Trung Quốc đều do những cái đầu nóng trong giới quân sự chi phối? May thay, Trung Quốc không mạnh như Mỹ, tiềm lực quân sự không mạnh như Mỹ (đây cũng là điều mà ông Lưu Á Châu cũng cho là may thay) chứ nếu như ... họ có thể “bỏ Paris vào trong cái lọ”.

### **Thế đứng Việt Nam khi gần lửa.**

Điều trước tiên là phải xác định đúng kẻ luôn căm thù, chơi xấu ta. Thời gian trôi đi, ai cũng có thể thay đổi, ngay như quan hệ của Mỹ – Việt Nam, dù Mỹ đã gây nên bao đau thương tang tóc cho Việt Nam trong thời gian gần đây nhất thì bây giờ là đối tác, sẵn sàng là bạn của nhau. Thế nhưng Trung Quốc đối với Việt Nam vẫn không bao giờ thay đổi, có chăng là thay đổi của Việt Nam mà thôi. Việt Nam đặt quá lòng tin vào Trung Quốc. Bây giờ thì... đã rõ. Tuy nhiên trong thời đại toàn cầu hóa, thì vẫn phải quan hệ mọi mặt từ kinh tế, xã hội và ngay cả quân sự. Nhưng quan hệ đó phải trên nguyên tắc bất di bất dịch là: Cái gì đôi bên cùng có lợi mà không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia thì làm. Còn có lợi lớn mấy chẳng nữa mà có nguy cơ đến an ninh quốc gia thì không. (Chẳng hạn như chuyện khai thác bôxít ở Tây Nguyên. Rõ ràng việc khai thác là cần thiết không bàn cãi, nhưng ai là chủ thầu mới quan trọng. Với tôi, ai cũng được, trừ Trung Quốc.) Muốn vậy phải có một bộ phận gồm những chuyên gia quân sự, chính trị, kinh tế, xã hội giỏi nhất để nghiên cứu mối quan hệ này thật thấu đáo, phát hiện kịp thời và có quyền dừng ngay tức khắc, không để họ cài thế, chơi xấu với ta. Điều thứ hai là chọn bạn mà chơi. Quả thật Việt Nam ta nằm ở một vị trí mà có thể kết bạn với ai cũng dễ, ai cũng muốn kết bạn với mình. Rất dễ hiểu vì nếu là bạn thì họ sẽ có nhiều quyền lợi ở Việt Nam. Vấn đề chính là ta phải như thế nào để Nga, Ấn Độ, Mỹ và Nhật Bản là bạn. Có bạn ta không đơn độc. Trung Quốc cảnh báo, hù dọa ta rằng: “Nước xa không cứu được lửa gần”, chứng tỏ họ tỏ ra run sợ khi Việt Nam có nhiều bạn. Việt Nam đâu phải là “sân sau” của Trung Quốc, đúng không?. Khi đã có “nước” rồi, dù xa thì ta vẫn yên tâm sẵn sàng dùng “lửa dập lửa”.

Tiếp theo là muốn có “lửa mà dập lửa” thì tăng cường quốc phòng. Mua sắm vũ khí tối tân hiện đại. Phải tính toán lựa chọn loại vũ khí nào phù hợp với lối đánh Việt Nam. Xây dựng ngành công nghiệp quốc phòng có khả năng cải tiến vũ khí đáp ứng kịp thời những chiến thuật độc đáo khi tác chiến cần thiết. Cuối cùng là phải đoàn kết, bình tĩnh, sáng suốt, tự tin. Làm hết sức mình có thể để không xảy ra chiến tranh, nhưng khi chiến tranh xảy ra thì không sợ.

### **Hãy Còn Đó Hoàng Sa!**

Ngày 20 tháng 1 năm 1974, lợi dụng cuộc chiến tranh ở Việt Nam đã bước vào giai đoạn cuối, Trung Quốc cho quân xâm lược Hoàng Sa. 58 lính Hải quân của VNCH (từ giờ trở đi bài viết này xưng danh họ là 58 người con của dân tộc Việt Nam) đã ngã xuống. Máu của họ nhuộm đỏ một vùng lãnh hải thiêng liêng của Tổ Quốc nhưng đau đớn thay họ vẫn không bảo vệ được mảnh đất ông cha để lại cho con cháu. Bọn xâm lược đã cướp mất Hoàng Sa cho đến tận bây giờ.

Giá như hồi đó Hải quân Việt Nam chỉ cần 3 tàu phóng lôi thô, loại tàu từng đánh đuổi khu trục hạm Ma Đốc của Mỹ ấy mà, từ Nghệ An xé gió lao vút ra... Kết quả thế nào chưa rõ nhưng một thông điệp gửi cho Trung Quốc và thế giới rằng: “Hai miền Bắc-Nam của Việt Nam có thể đánh nhau huynh đệ tương tàn đi chăng nữa thì Tổ Quốc VN vẫn là trên hết, dân tộc VN vẫn là trên hết. Một mét đất, một hòn đá mà ông cha để lại thì phải kiên quyết dành giữ bằng mọi giá.”. (Chẳng phải chế độ Ngô Đình Diệm từng không đội trời chung với Cộng Sản, lê máy chém khắp miền Nam với luật 10-59 đặt Cộng Sản ra ngoài vòng pháp luật nhưng khi bị Mỹ o ép quá thì chính Cố vấn Ngô Đình Nhu định bắt tay với chính phủ Cụ Hồ đó sao?).

Ngày 14 tháng 3 năm 1988. Sáu mươi tư (64) chiến sỹ thuộc lữ đoàn 125 Hải quân Việt Nam đã anh dũng hy sinh để bảo vệ Trường Sa. Máu của họ – những người con của dân tộc Việt Nam cũng đã nhuộm đỏ một vùng lãnh hải thiêng liêng của Tổ quốc. Họ được cả nước tôn vinh, Tổ quốc ghi công xứng đáng. Đó là nghĩa, là tình, là trách nhiệm của dân tộc đối với những người đã hy sinh xương máu của mình bảo vệ đất nước. Nghĩ đến Hoàng Sa, đến 58 người con của dân tộc Việt Nam đã ngã xuống lòng bỗng dưng đượm buồn, tủi... Họ đâu có chết vì chống lại sự nghiệp thống nhất đất nước, chẳng phải họ chết vì bảo vệ Hoàng Sa đó sao?.

Lịch sử là những điều đã qua, nó không thể thay đổi theo ý muốn chủ quan của con người hiện tại. Xin chớ phủ nhận lịch sử. Phủ nhận lịch sử chẳng khác nào “bắn vào lịch sử một viên đạn, lập tức sẽ nhận lại một quả đại bác”. Vì thế những gì cần quên như những mất mát, đau thương, tủi nhục... thì cố quên, còn những gì cần nhớ thì phải nhớ. Nếu sợ bị thời gian phai pha thì phải khắc bia dựng tượng mà nhớ. Phải làm sao để con cháu bây giờ và thế hệ mai sau khi nhìn lên bản đồ đất nước thân yêu thì luôn luôn được nhắc nhở từ hồn thiêng sông núi rằng: “Hãy còn đó Hoàng Sa!”.

Lê Ngọc Thống